

Tiết 33:

THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

I. Tìm hiểu tri thức tiếng Việt:

Lựa chọn từ ngữ phù hợp với việc thể hiện nghĩa của văn bản: (SGK/ 61)

II. Thực hành: HS đọc các yêu cầu bài tập SGK và điền vào chỗ trống:

Bài 1: (SGK/ 67, 68)

a) - Nghĩa từ “phồn hoa”:.....

.....

- Nghĩa từ “phồn vinh”:.....

.....

- Thay từ “phồn hoa” bằng từ “phồn vinh” được không? Hãy lí giải.

.....

.....

b) - Biện pháp tu từ:

- Hiệu quả:

c) - Từ láy:

- Tác dụng:

d) - Nghĩa của từ “bút hoa”:

- Dùng cụm từ “bút đây” thay cho “bút hoa” được không?.....

- Cụm từ “bút hoa” thể hiện sắc thái ý nghĩa cho bài thơ:.....

.....

Bài 2 (SGK/ 68)

a) - Nghĩa từ “sẵn”:

- Từ “sẵn” trong bài có phù hợp với nội dung mà tác giả muốn thể hiện không? Vì sao?.....

.....

b) – Biện pháp tu từ:.....

- Tác dụng:.....

Bài 3: (SGK/ 68) Điền từ ở cột B vào cột A: (HS có thể làm vào SGK)

Bài 4: (SGK/ 69) HS hoàn thành bảng sau:

Từ láy	Ý nghĩa

*** Viết ngắn:**

Tìm năm đến sáu hình ảnh về quê hương Việt Nam trên Internet hoặc sách báo để làm một tập ảnh về quê hương, đất nước hoặc nơi em đang sống. Viết đoạn văn (từ 150 đến 200 chữ) để giới thiệu tập ảnh đó với người xem.

(HS luyện viết đoạn văn).

Tiết 34: ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI

HOA BÌNH

HS đọc văn bản "Hoa bình" SGK/69, 70 và trả lời các câu hỏi phần hướng dẫn đọc:

CÁC HOẠT ĐỘNG	NỘI DUNG HỌC SINH CẦN THỰC HIỆN
1. Những đặc điểm của thể thơ lục bát trong bài thơ.	- Số tiếng trong dòng thơ: - Về cách gieo vần: - Về ngắt nhịp:..... - Về thanh điệu:.....
2. Tình cảm của tác giả được thể hiện qua bài thơ
3. Nêu một nét độc đáo của bài thơ (từ ngữ, hình ảnh hoặc biện pháp tu từ)

Tiết 35-36-37: VIẾT

A. LÀM MỘT BÀI THƠ LỤC BÁT

I. Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản

Học sinh đọc bài thơ "Chăn trâu đốt lửa" SGK/ 71 và hoàn thành các nội dung sau:

CÁC HOẠT ĐỘNG	NỘI DUNG HỌC SINH CẦN THỰC HIỆN																																													
1. Cách ngắt nhịp của dòng thơ thứ 4 là 3/3/2 có tác dụng:																																													
2. Sự hiệp vần và sự phối hợp thanh điệu của bài thơ:	<table border="1"><thead><tr><th>Tiếng/ dòng</th><th>1</th><th>2</th><th>3</th><th>4</th><th>5</th><th>6</th><th>7</th><th>8</th></tr></thead><tbody><tr><td>Lục</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Bát</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Lục</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Bát</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></tbody></table>	Tiếng/ dòng	1	2	3	4	5	6	7	8	Lục									Bát									Lục									Bát								
Tiếng/ dòng	1	2	3	4	5	6	7	8																																						
Lục																																														
Bát																																														
Lục																																														
Bát																																														
3. Cảnh sắc thiên nhiên và hoạt động của con người trong bài thơ được thể hiện: Tác dụng:.....																																													
4. Cảm xúc của tác giả được thể hiện qua hình ảnh:																																													
5. Em học được điều gì về cách làm thơ lục bát:																																													

II. Luyện tập

Đề bài: Hãy làm một bài thơ lục bát thể hiện cảm xúc, suy ngẫm của em về một cảnh đẹp hoặc một sự việc mà em từng chứng kiến.

(HS thực hành)

B. VIẾT ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM XÚC VỀ MỘT BÀI THƠ LỤC BÁT

I. Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản

Quan sát đoạn văn và dựa vào các câu hỏi trong SGK/ 75, 75 hoàn thành bảng sau:

Đặc điểm đoạn văn	Biểu hiện
Hình thức	
Cảm xúc	
Ngôi kể	
Nội dung mở đoạn	
Thân đoạn	
Nội dung kết đoạn	

II. Luyện tập

Đề bài: Em hãy viết một đoạn văn (từ 150 đến 200 chữ) ghi lại cảm xúc của em về một bài thơ lục bát.

(HS thực hành)

Dặn dò:

- Hoàn thành các bài luyện viết.
- Ôn tập chuẩn bị kiểm tra giữa kì I (tuần 10).

+ Ôn lại các văn bản: Thánh Gióng, Em bé thông minh, Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương.

+ Ôn lại kiến thức Tiếng Việt: Từ đơn, từ phức, từ ghép, từ láy + Trạng ngữ.

+ TLV: văn tự sự.